

Đặc điểm cảnh quan đô thị Hà Nội

Urban landscape characteristics of Hanoi

Nguyễn Tuấn Anh

Tóm tắt

Cảnh quan đô thị ngày càng trở thành đối tượng được quan tâm không chỉ của các cơ quan chuyên môn về quy hoạch và quản lý đô thị mà của toàn xã hội. Tổ chức không gian cảnh quan đô thị là một trong những nội dung quan trọng trong đồ án quy hoạch xây dựng đô thị, nhiệm vụ của nó là bố cục, sắp đặt các thành phần không gian và vật thể nhằm đạt được giá trị công năng, thẩm mỹ và môi trường trên cơ sở đáp ứng hài hoà các tiêu chí khác. Đối tượng của tổ chức không gian cảnh quan đô thị là các thành phần tạo lập nên cảnh quan. Cũng như các nội dung khác trong một đồ án quy hoạch, việc nghiên cứu và đánh giá hiện trạng để tìm ra các đặc điểm, đặc trưng của cảnh quan đô thị là một bước đi đầu tiên và quan trọng để góp phần đề xuất phương án quy hoạch.

Từ khóa: đô thị, cảnh quan, cảnh quan tự nhiên, cảnh quan nhân tạo, cảnh quan đô thị

Abstract

Urban landscapes are increasingly becoming the object of interest not only of professional agencies in urban planning and management but of the whole society. Organizing urban landscape space is one of the important contents in the urban construction planning project, its task is to compose and arrange spatial components and objects in order to achieve functional, aesthetic and environmental values on the basis of harmoniously meeting other criteria.

Key words: urban, landscape, natural landscape, artificial landscape, urban landscape

TS.KTS. Nguyễn Tuấn Anh

Bộ môn Kiến trúc Cảnh quan

Khoa Quy hoạch Đô thị và Nông thôn

ĐT: 0912061620

Email: tuananhqh98@gmail.com

Ngày nhận bài: 21/5/2020

Ngày sửa bài: 29/5/2020

Ngày duyệt đăng: 12/4/2023

1. Đặt vấn đề

Giá trị của một đô thị không chỉ ở tính thực dụng và kinh tế mà còn ở chất lượng thẩm mỹ của không gian đô thị, chính vì vậy mà cảnh quan đô thị ngày càng trở thành đối tượng được quan tâm không chỉ của các cơ quan chuyên môn về quy hoạch và quản lý xây dựng đô thị mà của toàn xã hội. Tổ chức không gian cảnh quan đô thị là một trong những nội dung quan trọng trong đồ án quy hoạch xây dựng đô thị; nhiệm vụ của nó là bố cục, sắp đặt các thành phần không gian và vật thể nhằm đạt được giá trị thẩm mỹ và môi trường trên cơ sở đáp ứng hài hoà các tiêu chí khác về công năng, bền vững và kinh tế. Đối tượng của tổ chức không gian cảnh quan đô thị là các thành phần tạo lập nên cảnh quan:

- Các yếu tố tự nhiên: địa hình, khí hậu, thủy văn, thổ nhưỡng, động thực vật.
- Các yếu tố nhân tạo: các công trình kiến trúc, công trình kỹ thuật đô thị...
- Hoạt động của đô thị: hoạt động sản xuất, giao thông, văn hoá, thương mại, vui chơi giải trí...

Đối với Hà Nội, vừa là bộ mặt đô thị của cả nước, vừa là nơi mà sự biến chuyển về cảnh quan đô thị diễn ra hàng ngày. Nhiều thành quả tốt đã được gây dựng mà cũng không ít hậu quả xấu để lại cho môi trường cảnh quan đô thị của Hà Nội.

Nghiên cứu, đánh giá để tìm ra các đặc điểm, đặc trưng của cảnh quan đô thị Hà Nội là rất cần thiết và có ý nghĩa quan trọng trong việc quy hoạch và quản lý đô thị. Mục đích của bài viết là thông qua việc tìm hiểu về đặc điểm cảnh quan đô thị Hà Nội để góp phần hướng đến xây dựng một Hà Nội phát triển bền vững, giàu bản sắc.

2. Các yếu tố của cảnh quan đô thị Hà Nội

Bằng các phương pháp điều tra khảo sát, phân tích tổng hợp và kế thừa, thấy được các yếu tố cảnh quan đô thị Hà Nội bao gồm:

2.1. Các yếu tố tự nhiên

Hà Nội nằm gần trung tâm vùng đồng bằng Bắc bộ, cạnh sông Hồng nên mang những đặc điểm chung của cảnh quan tự nhiên vùng đồng bằng đồng thời có những đặc điểm riêng:

* Địa hình bằng phẳng, không chênh lệch lớn với các vùng lân cận (trong vòng bán kính 30 - 40 Km, độ dốc rất nhỏ về phía đông nam).

* Hệ thống sông Hà Nội thuộc hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình; gồm có các sông tự nhiên là sông Hồng, sông Cầu, sông Cà Lồ... và các sông đào là sông Nhuệ, sông Tô Lịch, sông Lừ, sông Sét. Các dòng sông mang đặc trưng của vùng đồng bằng châu thổ: sông uốn khúc, chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Hệ thống sông Hồng là hệ thống sông lớn nhất ở miền Bắc. Các phân lưu của sông Hồng tại địa phận Hà Nội là sông Đuống (chảy từ Tây sang Đông) và sông Nhuệ (chảy từ Bắc xuống Nam).

Sông Hồng, là con sông lớn nhất miền Bắc, với nhiều đặc điểm riêng về hình thể và chế độ thủy văn phức tạp. Hà Nội là một thành phố nằm cạnh sông nên rất có lợi thế để tổ chức cảnh quan đô thị, nhất là dễ dàng tạo cảm nhận về bóng dáng chính của đô thị (nhận dạng theo đường bờ sông). Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng phê duyệt năm 2011 đã xác định sông Hồng là trục không gian cảnh quan trung tâm của Thủ đô. Cùng với các giải pháp kỹ thuật hiện đại chỉnh trị chế độ thủy văn sông Hồng ở tầm vĩ mô, thành phố Hà Nội sẽ là thành phố nằm hai bên sông với ưu thế lớn về tổ chức cảnh quan là sông Hồng.

Hệ thống các hồ nằm trên địa bàn thành phố Hà Nội cũng là một đặc điểm cảnh quan đô thị Hà Nội. Khu nội đô Hà Nội tồn tại một số lượng hồ ao tương đối lớn, các hồ ao này có qui mô rất khác nhau và phân bố rộng khắp trên địa bàn. Sông hồ và khu vực xung quanh thường được sử dụng làm công viên và nơi vui chơi giải trí, tạo cho Hà Nội vẻ đẹp riêng gắn với cảnh quan mặt nước.

Các hồ hiện hữu của khu vực nội đô Hà Nội cũng tham gia điều hòa nước mưa, bảo vệ thành phố khỏi bị ngập lụt. Hà Nội là thành phố của những mặt hồ lung linh soi bóng các công trình, mà giá trị nhất là cảnh quan hồ Tây và hồ Gươm. Ngoài các tác dụng tự thân, cảnh quan tại các khu vực hồ sẽ khắc phục yếu điểm địa hình bằng phẳng của Hà Nội trong vấn đề cản trở không gian đô thị, thông qua khoảng không gian trống lớn có tính tự nhiên, làm tăng thêm chiều cao và tính ảo - động cho các công trình kiến trúc xung quanh. Tuy nhiên, do công tác quản lý đô thị không theo kịp với sự bùng nổ về xây dựng giai đoạn gần đây nên nhiều hồ bị lấn chiếm, che khuất, nhiều khu vực cảnh quan hồ có giá trị bị phá vỡ...

* Hệ thống cây xanh của Hà Nội cũng rất phong phú và có giá trị đối với việc tạo lập cảnh quan. So với các đô thị khác của nước ta thì Hà Nội là một trong những đô thị mà cây xanh có giá trị về cảnh quan cả về chất lượng và số lượng. Hệ thống cây xanh được hình thành trong suốt lịch sử phát triển của thành phố, tạo thành một đặc điểm riêng, với những hình thức tổ chức, bố cục cây xanh đa dạng, có những loại cây gần như là biểu tượng của cảnh quan Hà Nội như sấu, sưa, bàng... Tuy hiện nay hệ thống cây xanh hiện vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của Hà Nội, nhưng điều kiện tự nhiên (khí hậu, thổ nhưỡng...) và tâm lý của người dân Hà Nội là thuận lợi cho sự phát triển hệ thống cây xanh để góp phần làm phong phú cho cảnh quan đô thị Hà Nội.

* Điều kiện khí hậu cũng góp phần tạo nên đặc điểm riêng cho cảnh quan đô thị. Những yếu tố như bức xạ bầu trời, mưa phùn, gió heo may, màu trời xanh, nắng vàng của mùa thu, gió mùa đông bắc, bầu trời đêm... luôn tham gia vào cảnh quan đô thị chung tạo nên những nét đặc sắc khó quên.

2.2. Các yếu tố nhân tạo

* Đặc điểm kiến trúc của Hà Nội được nghiên cứu ở nhiều góc độ, khía cạnh, và có thể quy gọn theo các khu vực:

- Khu phố cổ (khu 36 phố phường);
- Khu phố cũ (khu phố Pháp);
- Các khu chung cư xây dựng thời bao cấp;
- Các làng xóm đô thị hoá;
- Các khu mới xây dựng.

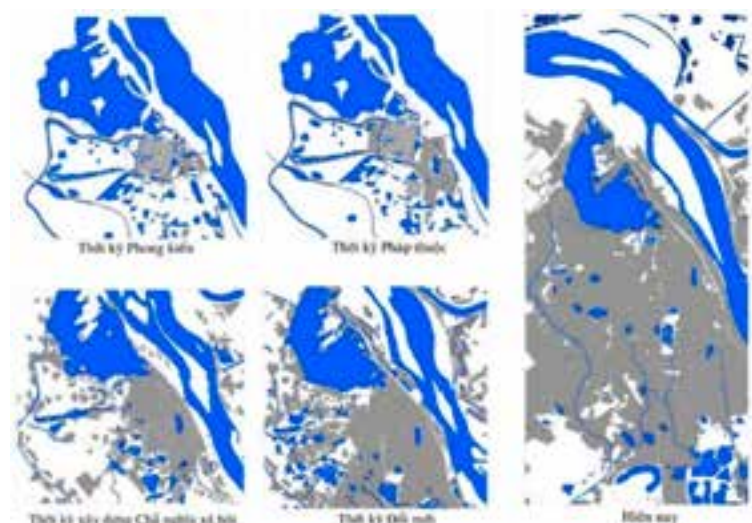
Khu phố cổ và khu phố cũ đã được khẳng định các giá trị trong đó có giá trị về cảnh quan đô thị. Đây là hai khu vực cơ bản tạo nên bản sắc riêng về cảnh quan đô thị của Hà Nội mà không đô thị nào có được.

Các khu chung cư xây dựng những năm 60 - 70, mặc dù đã cố gắng trong thiết kế, quy hoạch nhưng do hạn chế của loại hình kiến trúc và điều kiện kinh tế nên không gian cảnh quan các khu này đa số đều đơn điệu, sơ lược. Nhưng dù sao đây cũng là những hiện trạng của không gian đô thị Hà Nội và sẽ còn để lại dấu ấn lâu dài trong cảnh quan của Hà Nội.

Các khu mới xây dựng bao gồm hai loại: những khu xây dựng lấn chiếm, tự phát và những khu xây dựng có quy hoạch, thiết kế.



Hình 1. Mạng lưới sông của Hà Nội



Hình 2. Sự biến đổi của hệ thống sông, hồ Hà Nội qua các thời kỳ

Loại xây dựng tự phát trên đất lấn chiếm, hoặc tự chuyển đổi chức năng sử dụng đất không hợp pháp (chủ yếu nhà dân), do không được quy hoạch, hướng dẫn và quản lý, các khu này không những không có giá trị về cảnh quan mà còn phá hỏng rất nhiều cảnh quan đô thị sẵn có hoặc các công trình kiến trúc khác. Đặc điểm chung về các khu này là sự manh mún, lộn xộn, mật độ dày đặc. Các khu này là một cản trở trong quá trình tạo lập môi trường cảnh quan đô thị.

Các khu xây dựng có quy hoạch và hướng dẫn mặc dù có nhiều giá trị về chất lượng kiến trúc của bản thân công trình nhưng chưa nhiều khu đạt yêu cầu về cảnh quan đô thị. Nhiều khu vực có các công trình với hình thức kiến trúc đẹp nhưng do không chú trọng đến không gian trống nên tự



Hình 3. Cảnh quan hồ Tây



Hình 4. Cảnh quan hồ Bàu Mẫu



Hình 5. Cảnh quan hồ Giảng Võ



Hình 6. Cảnh quan hồ Trúc Bạch

làm mất giá trị, không đóng góp được cho cảnh quan chung. Mật độ xây dựng trong các khu vực này quá cao, thiếu các khoảng không gian trống cần thiết cho cảm thụ thẩm mỹ, các yếu tố tự nhiên như cây xanh, mặt nước ít được bố trí hoặc nếu có thì quy mô nhỏ, hiệu quả đúng góp về cảnh quan không cao...

* Về giao thông: Thành phố Hà Nội là một đầu mối giao thông lớn của cả nước và vùng đô thị đồng bằng Bắc bộ với đủ các loại hình: đường bộ, đường sắt, đường không, đường thủy. Đây là yếu tố thuận lợi cho việc hình thành và cảm thụ cảnh quan đô thị của Hà Nội với sự kết hợp các công trình giao thông đối ngoại trong tổ chức không gian. Hiện nay mạng lưới giao thông Hà Nội đã được quy hoạch

tương đối ổn định với các tuyến vành đai và xuyên tâm có mặt cắt ngang lớn, đó là những ưu thế về tổ chức và cảm thụ không gian theo tuyến.

Giao thông đường thủy tuy bị hạn chế tầm nhìn vào đô thị bởi đê sông Hồng, nhưng nếu quản lý quy hoạch hai bên bờ sông tốt, kết hợp với bóng dáng các ngôi nhà cao tầng phía trong thì thông qua giao thông đường thủy, vẫn có thể cảm nhận được cảnh quan đô thị Hà Nội.

Về đường không, ngoài sân bay Nội Bài, Hà Nội đang nghiên cứu xây dựng thêm sân bay tại khu vực phía Nam thành phố. Việc tăng cường hoạt động giao thông hàng không là điều kiện để cảm nhận cảnh quan đô thị thành phố Hà Nội một cách bao quát, toàn diện từ trên cao cũng như bản thân các công trình nhà ga hàng không là hình ảnh đầu tiên mà hành khách cảm nhận đối với cảnh quan đô thị của Hà Nội. Giao thông nội đô cũng có thể khai thác để tạo thành đặc điểm cho cảnh quan đô thị Hà Nội khi kết hợp giữa đường với các bờ sông (sông Tô Lịch, sông Kim Ngưu, sông Lừ, sông Sét...).

* Các quảng trường, vườn hoa nhỏ được xây dựng từ thời Pháp cũng là một đặc điểm về cảnh quan đô thị của Hà Nội, nên được tiếp tục phát huy và vận dụng.

* Các công trình kỹ thuật:

Thực tế trước đây và hiện nay, các công trình này chưa được chú ý về hình thức với vai trò là một yếu tố tạo lập cảnh quan đô thị, thậm chí còn gây nhiều tác hại đến không gian đường phố, khu vực và cả đô thị.

* Các di tích lịch sử:

Với bề dày hơn 1000 năm tồn tại và phát triển, Hà Nội là nơi có mật độ cao các công trình di tích, trong số này chủ yếu là di tích lịch sử kiến trúc - nghệ thuật. Đó là các đình - đền - chùa - miếu vừa có giá trị về cảnh quan tự thân, vừa là một nhân tố tạo lập cảnh quan chung, với một hình thái không gian truyền thống, góp phần tương phản và làm sinh động cho không gian xây dựng mới.

2.3. Các hoạt động của đô thị

Hà Nội là thủ đô, là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hoá - khoa học công nghệ - đào tạo - giao lưu quốc tế của cả nước, ở đây tập trung tất cả các thể loại công trình kiến trúc và các chức năng hoạt động, tạo nên sự phong phú, đa dạng cho cảnh quan đô thị của Hà Nội, đặc biệt là các hoạt động chính trị xã hội có tính chất tiêu biểu cho cả nước như mít tinh, biểu diễn, hội chợ, các hội nghị, hội thảo...

Đặc điểm các hoạt động lối sống, nhất là về văn hoá, các



Hình 8. Cảnh quan khu phố cũ



Hình 7. Cảnh quan khu phố cổ



Hình 9. Khu tập thể Giảng Võ được xây dựng vào những năm 70



Hình 10. Khu đô thị mới Linh Đàm với mật độ xây dựng ngày càng cao

sinh hoạt lễ hội... của cư dân Hà Nội cũng tạo cho cảnh quan đô thị Hà Nội có một đặc trưng riêng.

Hà Nội còn chứa đựng nhiều giá trị lịch sử có tác động sâu sắc đến cảm nhận về cảnh quan đô thị Hà Nội, đó là các truyền thuyết, các địa danh, những sự tích hoà trộn cả hư và thật... Người dân Hà Nội, người dân Việt Nam và cả người nước ngoài khi đến Hà Nội sẽ cảm nhận cảnh quan đô thị Hà Nội thông qua những hiểu biết về văn hoá - lịch sử của chốn kinh đô nghìn năm.

3. Kết quả nghiên cứu và bình luận

Qua các phân tích và đánh giá, bài viết đã nhận diện được các đặc điểm và giá trị của các yếu tố cảnh quan đô thị Hà Nội bao gồm các yếu tố tự nhiên, các yếu tố nhân tạo và các hoạt động của đô thị. Trên cơ sở các đặc điểm cảnh quan đô thị của Hà Nội được phân tích ở trên, có thể sử dụng một số giải pháp bố cục không gian đô thị để đáp ứng mục tiêu xây dựng một đô thị hiện đại và giàu bản sắc:

- Triệt để khai thác và sử dụng các yếu tố cảnh quan tự nhiên vào bố cục không gian:

- + Cõi sông Hồng là một trục cảnh quan tự nhiên chính yếu, khớp nối không gian đô thị hai bên sông. Các dải đất bãi hai bên sông chủ yếu bố trí các khu cây xanh phục vụ nghỉ ngơi, ngắm cảnh. Tận dụng cao độ tuyến đê hai bên sông tổ chức thành một trong những tuyến cảm thụ cảnh quan chính.

- + Cải tạo các sông, mương thoát nước hiện tại (Tô Lịch, Lừ, Sét...), mở rộng dải đất hai bên để làm thành dải cây xanh và tuyến ngắm cảnh.



Hình 11. Khai thác tuyến giao thông thủy trên sông Hồng để cảm thụ cảnh quan

- + Cảnh quan hồ là loại hình tổ chức không gian đặc trưng của Hà Nội; cải tạo các hồ đã có, phát triển thêm trên cơ sở các ao, đầm, ruộng trũng, tạo thành một hệ thống liên hoàn về cảnh quan vừa giải quyết nhiều chức năng khác. Không để không gian các hồ bị khép kín bởi các công trình kiến trúc dày đặc.

- Khai thác, phát huy giá trị về cảnh quan của các di tích lịch sử - kiến trúc - nghệ thuật tạo thành các hạt nhân trong tổ chức không gian từng khu vực. Từ các điểm di tích lịch sử có sẵn, phát triển thành hệ thống các điểm cảnh quan trên địa bàn thành phố.

- Duy trì và bảo tồn đặc trưng về cảnh quan của khu phố cổ, khu phố cũ, tập trung các nhu cầu đầu tư xây dựng lớn



Hình 12. Các quảng trường và vườn hoa được xây dựng từ thời Pháp



Hình 13. Các tuyến đường sắt trên cao đã và đang được xây dựng



Hình 14. Các nút giao thông khác cốt xuất hiện ngày càng nhiều tác động đến cảnh quan đô thị



Hình 15. Các công trình di tích có giá trị cao về cảnh quan



Hình 16. Hoạt động tại không gian đi bộ hồ Hoàn Kiếm và chợ đêm phố cổ

(xem tiếp trang 40)

Kết quả tính toán: Tính toán cho trường hợp tải $H=4,95\text{ T}$ được thể hiện tóm tắt ở bảng 2.2 (trong phạm vi $h_{ah}=3,25\text{m}$ chỉ có lớp đất 1 nên $E_s = E_1 = 23800\text{ kPa}$). Kết quả thí nghiệm hiện trường thể hiện ở hình 2.10. Tổng hợp kết quả tính toán và thí nghiệm hiện trường cho các trường hợp tải được thể hiện ở bảng 2.3.

Nhận xét kết quả:

Tính toán theo phương pháp Poulos cho kết quả tính toán khá tin cậy và thiên về an toàn. Kết quả tính toán phụ thuộc nhiều vào việc tra hệ số ảnh hưởng I_{pH}, I_{pM} và thông số E_s của lớp đất gần đỉnh cọc.

3. Kết luận

- Bài báo đã giới thiệu một phương pháp tính toán thực hành khá đơn giản và tin cậy cho cọc đơn chịu tải trọng ngang và mô-men tập trung ở đỉnh cọc. Phương pháp Poulos phù hợp cho nền đồng nhất và cọc có tỉ số $L/d \geq 10$.

- Khi nền nhiều lớp, để áp dụng phương pháp Poulos ta cần xác định phạm vi chiều dày tầng đất chịu lực, hah để quy đổi nền nhiều lớp về nền đồng nhất tương đương./.

Tài liệu tham khảo

1. TCVN 10304:2014. Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế, NXB Xây dựng, Hà Nội.
2. Tiêu chuẩn xây dựng TCXD 205-1998: Móng cọc-Tiêu chuẩn thiết kế, NXB Xây dựng Hà Nội.
3. Poulos - Chapter 14- Piles subjected to lateral load and moment, tr:283-286.
4. Vương Văn Thành, Nguyễn Tiến Dũng, Các phương pháp tính toán cọc chịu tải trọng ngang, Tạp chí Khoa học Kiến trúc – Xây dựng số 24, trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, 2016, tr2-5.
5. Nguyễn Bá Kế, Nguyễn Văn Quang, Trịnh Việt Cường. Hướng dẫn thiết kế móng cọc. NXB Xây dựng, Hà Nội, 1993.
6. Phan Dũng, Một số vấn đề cần hiểu đúng để tính đúng cọc chịu lực ngang theo TCXD 205:1998, 2010, tr 5-6.
7. Investigation report plant area, No.11/2010-PMC2-C-RPT-2000.
8. 8. Report on result of pile testing, Document No: LPI-UGCE-11UDH-C-MIA-CIR-0001, 2015.

Đặc điểm cảnh quan đô thị Hà Nội

(tiếp theo trang 17)

ra các khu mới, tạo cảnh quan hiện đại cho đô thị Hà Nội mà không phá vỡ những cảnh quan truyền thống. Mỗi quan hệ giữa cũ - mới có thể có không gian chuyển tiếp (bằng cây xanh, mặt nước và các yếu tố cảnh quan tự nhiên khác...)

- Tăng cường các quảng trường, vườn hoa trên các trục, tuyến giao thông.

- Mở các trục không gian lớn hướng ra các vùng cảnh quan tự nhiên như các hồ lớn, sông, khu công viên... để tổ chức thành trục cảm thụ cảnh quan vừa kết hợp với nhiều loại hình sinh hoạt khác.

4. Kết luận

Bố cục không gian đô thị cần phù hợp và triệt để khai thác các đặc điểm cảnh quan tự nhiên. Các trục không gian, sơ đồ mạng không gian không chỉ đảm bảo các yêu cầu về bố cục theo nguyên lý nhận thức thị giác mà còn tạo lập mối quan hệ giữa các yếu tố nhân tạo và các yếu tố tự nhiên. Hà Nội được thiên nhiên ban tặng cho một hệ sinh thái sông nước với một khung tự nhiên đã hình thành bởi mối quan hệ sông, hồ, và kênh mương. Công nghiệp hóa và đô thị hóa với các hoạt động của con người đang phủ lên trên đó một lớp bụi mà chúng ta cần có thời gian để làm sạch trở lại, giúp

cảnh quan của Hà Nội không chỉ có bản sắc của lịch sử với hình ảnh phố cổ, phố cũ, mà còn là bản sắc của thiên nhiên với cảnh quan sông hồ trong lòng thành phố. Với vị trí và vai trò là thủ đô của cả nước, Hà Nội là nơi tích tụ sâu đậm nhất những giá trị tư tưởng của dân tộc. Những giá trị đó được cha ông ta vận dụng trong mọi lĩnh vực đời sống, trong đó có nghệ thuật tổ chức cảnh quan. Đây là điều cốt lõi để đảm bảo duy trì tính truyền thống và đặc trưng cho cảnh quan đô thị Hà Nội trong bối cảnh quốc tế hoá mạnh mẽ như hiện nay./.

Tài liệu tham khảo

1. Hàn Tất Ngạn, Kiến trúc cảnh quan, Nhà xuất bản Xây dựng, 1997.
2. Đoàn Quốc Khoa, Kế thừa một số giá trị của cảnh quan đô thị truyền thống trong quy hoạch xây dựng đô thị Việt Nam, Luận án Tiến sĩ, 2004
3. Nguyễn Tuấn Anh, Khai thác đặc trưng sông hồ trong tổ chức cảnh quan đô thị Hà Nội, Luận án Tiến sĩ, 2012.
4. Thủ tướng Chính phủ (2011), Quyết định 1259/QĐ-TTg ngày 26/07/2011 phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2050, Chính phủ, 2011.